

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)  
(Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Ngày 23/10/2023 / As at 23 Oct 2023

1	Tên Công ty Quản lý Quỹ: Fund Management Company:	Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam KIM Vietnam Fund Management Co., Ltd
2	Tên Ngân hàng Giám sát: Supervising bank:	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam
3	Tên Quỹ ETF: Fund name:	Quỹ ETF KIM GROWTH VN30 KIM GROWTH VN30 ETF
4	Mã chứng khoán: Code:	FUEKIV30 FUEKIV30
5	Ngày lập báo cáo: Reporting date:	24/10/2023 24 Oct 2023

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No	CHỈ TIÊU Criteria	Mã số Code	KỲ NÀY THIS PERIOD 23/10/2023	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 22/10/2023
1	Giá trị tài sản ròng / Net asset value			
1.1	Của quỹ ETF/Per Fund		585.618.105.035	594.525.995.881
1.2	Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate		727.475.906	738.541.609
1.3	Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate		7.274,75	7.385,41

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng Giám sát  
Authorised Representative of Supervisory Bank



TRƯỞNG TRUNG TÂM

Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

*Trần Trọng Thành*

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ

Authorised Representative of Fund Management Company



Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam

**Yun Hang Jin**  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN